

Số: /BC-SYT

Quảng Ngãi, ngày tháng 9 năm 2021

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện công tác y tế 9 tháng đầu năm 2021, nhiệm vụ và giải pháp 3 tháng cuối năm 2021

Phần thứ nhất

Tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh 9 tháng đầu năm 2021

1. Đặc điểm kinh tế - xã hội của địa phương ảnh hưởng đến lĩnh vực y tế 6 tháng đầu năm

Trong 9 tháng đầu năm, Ngành Y tế tiếp tục chịu tác động của dịch Covid-19, gây áp lực lớn đến công tác của toàn ngành từ tuyến tỉnh đến tuyến cơ sở.

2. Đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu y tế cơ bản 6 tháng

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu y tế cơ bản:

TT	Chỉ tiêu cơ bản	ĐVT	Kế hoạch năm 2021	TH 6 tháng
1	Tổng số giường bệnh KH	giường	3.835	3.835
	Trong đó: - Tuyến tỉnh	giường	2.225	2.225
	- Tuyến huyện	giường	1.610	1.610
2	Số giường bệnh KH/ vạn dân	giường	29,53	31,07
3	Số bác sĩ/ vạn dân	người	7,63	7,45
4	Số xã, phường, thị trấn có Trạm Y tế	xã	171	171
5	Tỷ lệ xã, phường, thị trấn có trạm y tế	%	100	98,84
6	Số trạm y tế xã, phường, thị trấn có bác sỹ hoạt động	người	173	173
7	Tỷ lệ trạm y tế xã có bác sỹ hoạt động	%	100	100
8	Số xã, phường đạt chuẩn QG về y tế	Xã	153	153
9	Tỷ lệ xã, phường, thị trấn đạt chuẩn quốc gia về y tế	%	88,44	88,44
10	Tỷ lệ trẻ em tử vong dưới 5 tuổi	%o	11,5	Đánh giá cuối năm
11	Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi (cân nặng/tuổi)	%	13	
12	Tỷ lệ người dân tham gia BHYT toàn dân	%	92	96,25
13	Tỷ số giới tính khi sinh (số bé trai/100 bé gái)	người	111,2	109,32

3. Đánh giá những thành tựu đạt được của công tác y tế trong kỳ báo cáo

3.1. Các hoạt động chuyên môn, cung ứng dịch vụ y tế:

a. Y tế dự phòng, quản lý môi trường y tế:

Nhờ làm tốt công tác tuyên truyền, có biện pháp chủ động phòng ngừa, giám sát chặt chẽ nên trong 9 tháng đầu năm dịch bệnh đã được kiểm soát tốt, hạn chế tối đa các trường hợp tử vong do bệnh dịch nguy hiểm.

Chủ động tham mưu củng cố, kiện toàn Ban chỉ đạo phòng chống dịch các cấp; 100% các đơn vị xây dựng kế hoạch phòng chống dịch, kiện toàn ban chỉ đạo phòng chống dịch, thành lập các đội cơ động phòng chống dịch. Công tác phòng chống dịch thực hiện theo nguyên tắc 4 tại chỗ, chuẩn bị sẵn sàng nguồn lực đảm bảo đáp ứng trong mọi tình huống dịch xảy ra.

*** Tình hình phòng, chống dịch COVID-19: Từ ngày 26/6/2021 đến ngày 15/9/2021**

- Số ca mắc COVID-19 tại tỉnh từ ngày 01/01/2021 đến nay: **1004** ca bệnh.

- Số ca mắc COVID-19 tại tỉnh từ ngày 26/6/2021 đến nay: **1003** ca bệnh. Trong đó: Số ca hiện đang điều trị: **458** ca bệnh; Số ca khỏi bệnh: **542** ca bệnh; Tử vong: **03** bệnh nhân.

- Hoạt động truy vết từ ngày 26/6/2021 đến nay đã xác định: 4.275 trường hợp F1, 15.550 trường hợp F2.

- Đang cách ly tập trung: 2.893 người (1.822 người F1, người từ vùng dịch: 1.071).

- Đang cách ly tại nhà: 6.826 người.

- Tiêm chủng vắc xin ngừa COVID-19 đến nay:

+ Lũy tích số người tiêm 1 mũi vắc xin: **111.834** người.

+ Lũy tích số người tiêm 2 mũi vắc xin: **48.066** người.

b. An toàn thực phẩm:

Tập trung chỉ đạo truyền thông nâng cao nhận thức cộng đồng, cảnh báo mối nguy ATVSTP, quản lý cấp phép và kiểm tra giám sát thực hiện.

Công tác thanh, kiểm tra từng bước được đẩy mạnh và phát huy hiệu quả nhờ làm tốt việc tổ chức phối hợp liên ngành. Tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm được kiểm tra đạt yêu cầu về ATVSTP là 93%.

Công tác phòng chống ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm được triển khai tích cực, công tác bảo đảm ATVSTP phục vụ các ngày

lễ kỷ niệm, các sự kiện trọng đại diễn ra trên địa bàn tỉnh được quan tâm đặc biệt và được triển khai một cách chủ động và kịp thời.¹

c. Khám, chữa bệnh:

Trong 9 tháng đầu năm, Ngành tập trung chỉ đạo nâng cao chất lượng khám chữa bệnh tuyến tỉnh và tuyến huyện để đáp ứng nhu cầu nâng cao của nhân dân. Các biện pháp thực hiện tập trung vào triển khai kịp thời các văn bản chỉ đạo, văn bản pháp quy và các hướng dẫn chuyên môn của Bộ Y tế; chỉ đạo các đơn vị xây dựng các kế hoạch phát triển chuyên môn kỹ thuật và nâng hạng bệnh viện; tăng cường thanh tra, kiểm tra và giám sát việc thực hiện chính sách pháp luật về khám chữa bệnh công lập và ngoài công lập; phối hợp với các ngành liên quan trong xây dựng và thực hiện cơ chế chính sách, giải quyết kịp thời các vướng mắc phát sinh trong hoạt động khám chữa bệnh; tham mưu cho UBND tỉnh trong việc bổ sung các nguồn lực cho phát triển sự nghiệp khám, chữa bệnh...²

Các cơ sở điều trị trong toàn ngành chịu ảnh hưởng nặng nề của dịch COVID-19, công suất sử dụng giường bệnh đạt thấp (dưới 75%).

Đã triển khai hệ thống Hội chẩn từ xa, kết nối giữa các bệnh viện tuyến tỉnh với các bệnh viện truyền trung ương.

Triển khai công tác kiểm tra chất lượng bệnh viện và kiểm tra Bệnh viện an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19.

Triển khai thêm 02 cơ sở điều trị bệnh nhân Covid-19 (cơ sở số 2 và số 3), tăng khả năng thu dung điều trị bệnh nhân COVID-19.

d. Dân số, kế hoạch hóa gia đình, sức khỏe sinh sản:

Tăng cường công tác truyền thông trên phạm vi toàn tỉnh về nâng cao nhận thức của cộng đồng về chính sách DS - KHHGD. Tiếp tục triển khai các Đề án về nâng cao chất lượng dân số.

Tỷ số giới tính khi sinh (số bé trai/100 bé gái)³: 109,32/100.

3.2. Hệ thống thông tin y tế:

¹ NĐTP: Trong 9 tháng đầu năm xảy ra 01 vụ ngộ độc thực phẩm tại huyện Bình Sơn làm 26 người mắc và nhập viện để điều trị. Nguyên nhân nghi ngờ ngộ độc thực phẩm do vi sinh vật.

² Công suất SDGB: Toàn tỉnh 74,69%. Số lần khám bệnh: 1.555.540, Số BN nội trú: 126.265; Số lần XN 1.500.952; Số lần chụp XQ 207.591, Số lần siêu âm 229.211.

- Các kỹ thuật mới được thực hiện tại BVĐK tỉnh: Chụp động mạch vành, Chụp, nong và đặt stent động mạch vành, PP Thâm tách siêu lọc máu HDF-Online. Nội soi dạ dày có gây mê; Ghi điện cơ. Các kỹ thuật cao thực hiện tại BVĐK tỉnh: Mô thay khớp háng, Mô nội soi khớp gối, Mô thoát đĩa đệm CSTL, PT nội soi niệu quản tán sỏi bằng máy Laser, PT máu tụ dưới màn cứng, Phẫu thuật nội soi đốt hạch giao cảm, Phẫu thuật nạo vét hạch D3, cắt 2/3 dạ dày, cắt đường mật ngoài gan, cắt túi mật, nối hồng tràng ống gan chung.

- Các kỹ thuật mới thực hiện tại BV Sản Nhi: Sàng lọc sơ sinh; Giảm đau trong đẻ bằng phương pháp gây tê ngoài màng cứng [Đẻ không đau]; Nội soi thực quản - dạ dày - tá tràng gây mê; Chụp cộng hưởng từ.

³ Tổng số trẻ sinh ra tính đến ngày 15/8/2021 có 6.357 em (3.320 nam/ 3.037 nữ, tỷ số giới tính 109,32/100), con thứ 3 trở lên là 933 em chiếm tỷ lệ 14,7%

Triển khai thực hiện đề án Hồ sơ sức khỏe điện tử. Ứng dụng công nghệ thông tin trong hiện đại hóa nền hành chính, thực hiện Chính phủ điện tử (hệ thống iOffice của tỉnh), các bệnh viện đang triển khai hệ thống HIS, liên thông dữ liệu với cổng Bảo hiểm xã hội và cổng Bộ Y tế. Ngành Y tế đã triển khai và duy trì hệ thống giao ban trực tuyến từ tỉnh đến huyện, góp phần thực hiện chỉ đạo xuyên suốt trong thời gian giãn cách xã hội.

Triển khai phần mềm theo dõi công tác truy vết, lấy mẫu xét nghiệm và quản lý tiêm chủng phòng COVID-19.

3.3. Dược, trang thiết bị và công trình y tế:

Triển khai công tác Đấu thầu cung ứng thuốc, trang thiết bị, hóa chất và vật tư y tế cho hoạt động thường xuyên của các cơ sở y tế trong toàn ngành và phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19; Công khai kết quả đấu thầu bảo đảm tính minh bạch, hiệu quả.

3.4. Tài chính, đầu tư và bảo hiểm y tế:

Triển khai thực hiện các giải pháp bảo đảm lộ trình bảo hiểm y tế toàn dân. Triển khai dự án dự án “Đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống cung ứng dịch vụ y tế tuyến cơ sở - Dự án thành phần tỉnh Quảng Ngãi”. Đảm bảo vật tư y tế, phương tiện bảo hộ và chống nhiễm khuẩn, hóa chất phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh.

3.5. Quản lý nhà nước và điều hành ngành Y tế: Cải cách thủ tục hành chính; Thanh tra, kiểm tra và hợp tác quốc tế.

Chủ động tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo về công tác y tế. Sở Y tế đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị tăng cường công tác giám sát dịch bệnh, đặc biệt công tác phòng, chống dịch Covid-19 (tham mưu ban hành Quyết định của Ban chỉ đạo về Phương án cách ly, theo dõi tập trung những người đến từ vùng có dịch đến Quảng Ngãi và người Việt Nam trở về từ vùng dịch. Tham mưu Ban chỉ đạo tỉnh, Ban cán sự Đảng UBND tỉnh; Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy các báo cáo về tình hình dịch bệnh và triển khai các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh); tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm; đảm bảo bố trí nhân lực thường trực khám chữa bệnh, phòng chống dịch.

4. Tồn tại, hạn chế:

Bên cạnh những kết quả đạt được, tình hình hoạt động của Ngành y tế trong 9 tháng đầu năm 2021 gặp nhiều khó khăn, hạn chế, nhất là ảnh hưởng nặng nề tác động của dịch COVID-19. Chất lượng các dịch vụ khám, chữa bệnh chưa thật sự đáp ứng đầy đủ nhu cầu chăm sóc sức khỏe ngày càng cao của người dân. Công suất sử dụng giường bệnh ở nhiều bệnh viện vẫn còn thấp do ảnh hưởng dịch COVID-19. Nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao vẫn

còn thiếu so với nhu cầu, nhất là tại tuyến huyện. Điều kiện chăm sóc y tế cho người nghèo, vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số còn nhiều khó khăn.

Phần thứ hai

Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu 9 tháng cuối năm 2021.

1. Cung ứng dịch vụ y tế

- Củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của mạng lưới y tế dự phòng và y tế cơ sở, chủ động phòng, chống dịch bệnh, không để dịch lớn xảy ra.

- Tăng cường đầu tư cơ sở về vật chất, trang thiết bị, đào tạo cán bộ tại tất cả các tuyến y tế. Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh tại các bệnh viện trong tỉnh; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế chuyên môn, tinh thần thái độ phục vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính tại các cơ sở khám, chữa bệnh.

- Kiểm soát tỷ lệ tăng dân số và tỷ số giới tính khi sinh ở mức hợp lý.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các dự án thuộc Chương trình mục tiêu Y tế Dân số; các đề án, kế hoạch, chương trình hành động thuộc lĩnh vực y tế trên địa bàn tỉnh đã được UBND tỉnh phê duyệt, ban hành.

2. Về hệ thống tổ chức bộ máy cán bộ

Củng cố, hoàn thiện hệ thống tổ chức bộ máy cán bộ từ tuyến tỉnh đến cơ sở, với các nội dung chủ yếu như sau:

- Củng cố tổ chức bộ máy quản lý nhà nước theo Đề án vị trí việc làm đã được UBND tỉnh phê duyệt;

- Xây dựng Đề án thành lập Bệnh viện Nội tiết.

- Tuyển dụng nhân viên y tế năm 2021.

3. Công tác Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực và khoa học công nghệ

- Trên cơ sở Đề án phát triển nguồn nhân lực của tỉnh, Sở Y tế xây dựng kế hoạch đào tạo, phát triển nguồn nhân lực y tế. Trong đó, ưu tiên đào tạo các chuyên khoa sâu, kỹ thuật cao (tiền sĩ, chuyên khoa cấp II, thạc sĩ) về Gây mê, Hồi sức cấp cứu, Ngoại, tim mạch cho bệnh viện tỉnh và các bệnh viện huyện đồng bằng; chuyên khoa sơ bộ, chuyên khoa cấp I cho các huyện miền núi.

- Phân bổ nhân lực chuyên môn hợp lý tại tất cả các tuyến, đảm bảo khai thác và sử dụng có hiệu quả các trang thiết bị đã được cung cấp.

- Triển khai thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học thiết thực, có tính ứng dụng cao.

4. Công tác Dược, trang thiết bị và cơ sở hạ tầng

- Hoàn thành công tác đấu thầu mua thuốc, vật tư y tế, hoá chất, hoá chất xét nghiệm năm 2020-2021 đảm bảo cung ứng đủ số lượng, chất lượng, kịp thời,

không để thiếu thuốc, vật tư y tế, hóa chất, hóa chất xét nghiệm. Xây dựng Kế hoạch đầu thầu năm 2022-2023.

- Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra công tác dược, quản lý, sử dụng trang thiết bị có hiệu quả.

- Triển khai thực hiện đề án nâng cấp, sửa chữa các cơ sở y tế giai đoạn 2021-2025 sau khi UBND tỉnh phê duyệt.

- Mua sắm trang thiết bị y tế cho các đơn vị trực thuộc.

5. Hệ thống thông tin y tế

- Xây dựng kế hoạch phát triển hệ thống thông tin y tế năm 2022 và định hướng đến năm 2025.

- Tiếp tục triển khai Đề án Hồ sơ sức khỏe điện tử. Xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số Ngành Y tế.

- Củng cố và hoàn thiện hệ thống chỉ số, sổ sách ghi chép và báo cáo thống kê y tế toàn ngành.

6. Tài chính y tế và đầu tư

- Tiếp tục quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với các cơ sở y tế công lập theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ.

- Tăng cường hợp tác quốc tế, tranh thủ nguồn hỗ trợ từ Trung ương, từ các chính phủ, tổ chức phi chính phủ, cá nhân trong và ngoài nước (đề án hợp tác Hàn Quốc, Cu Ba).

- Thực hiện chính sách phí, viện phí đúng theo quy định, tạo nguồn thu bổ sung đầu tư cho các cơ sở y tế.

- Tiếp tục đề nghị thực hiện các biện pháp mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm y tế, thực hiện lộ trình bảo hiểm y tế toàn dân.

7. Tổ chức và quản lý nhà nước về y tế

- Kiện toàn tổ chức, nâng cao năng lực quản lý, điều hành và trách nhiệm cá nhân từ Lãnh đạo Sở đến Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc.

- Tiếp tục cải cách thủ tục hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý trong tất cả các hoạt động thuộc lĩnh vực hoạt động, quản lý.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra; nghiêm khắc xử lý các trường hợp vi phạm và kịp thời khen thưởng, động viên các cá nhân, tập thể có thành tích tốt trong hoạt động khám, chữa bệnh và thực hiện y đức.

- Gắn công tác giáo dục về y đức trong đội ngũ cán bộ y tế với cuộc vận động học tập và làm theo tư tưởng, phong cách, đạo đức Hồ Chí Minh, thực hiện tốt quy tắc ứng xử của Bộ Y tế; lấy 12 điều y đức làm nội dung rèn luyện, tu dưỡng thường xuyên của mỗi cán bộ y tế.

8. Đẩy mạnh công tác xã hội hoá

Tiếp tục triển khai Đề án về Xã hội hoá y tế; kêu gọi và tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư xây dựng bệnh viện đa khoa, chuyên khoa ngoài công lập trên địa bàn tỉnh. Khuyến khích các cơ sở y tế công lập liên kết với các cá nhân, doanh nghiệp để đầu tư các trang thiết bị y tế tiên tiến, hiện đại, phục vụ nhu cầu khám chữa bệnh, phòng bệnh cho nhân dân; Tăng cường công tác quản lý, giám sát, thanh tra, kiểm tra hoạt động hành nghề y dược tư nhân; các hoạt động liên kết tại các bệnh viện công lập trên địa bàn tỉnh.

9. Chủ động phòng chống dịch COVID-19

Tiếp tục triển khai các phương án cách ly, điều trị bệnh nhân đã được phê duyệt. Trang bị đầy đủ thiết bị phòng hộ và trang thiết bị tại các khu cách ly. Giám sát chặt chẽ tại cộng đồng.

Triển khai công tác tiêm phòng vacxin phòng chống dịch COVID-19.

10. Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền giáo dục sức khỏe

Kiện toàn tổ chức và nâng cao năng lực hoạt động của hệ thống truyền thông giáo dục sức khỏe từ tỉnh đến cơ sở, đầu tư trang bị các phương tiện cần thiết để hoạt động đạt hiệu quả.

Phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng tăng cường công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức phù hợp với từng địa phương, từng thời điểm, từng nội dung, từng chương trình, để tạo sự chuyển biến rõ rệt về nhận thức, vai trò, trách nhiệm của các cấp uỷ Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc đoàn thể, cộng đồng trong công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ nhân dân./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Văn phòng Bộ Y tế;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Ban VHXX, HĐND tỉnh;
- Sở KH và Đầu tư,
- Cục Thống kê tỉnh;
- Phòng PA08 (Công an tỉnh);
- Khối thi đua VH-XH;
- GD, các PGĐ Sở Y tế;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Các Phòng và Thanh tra Sở Y tế;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Xuân Mến